

# Thái Bình phát huy tiềm năng, lợi thế từ biển

Thái Bình có đường bờ biển dài 54km với nhiều tiềm năng, thế mạnh để phát triển kinh tế biển. Phát huy lợi thế này, những năm qua, cấp ủy, chính quyền các cấp trong tỉnh đã có nhiều chủ trương, giải pháp đẩy mạnh phát triển kinh tế biển, đặc biệt chú trọng phát triển lĩnh vực khai thác và nuôi trồng thủy sản (NTTS).



Người dân huyện Thái Thụy chuẩn bị ngư cụ ra khơi.

## Đẩy mạnh cơ cấu lại lĩnh vực nuôi trồng thủy sản

Giai đoạn 2016 - 2020, tốc độ tăng trưởng trung bình của ngành thủy sản tăng 6,8%/năm. Cơ cấu giá trị sản xuất thủy sản chiếm 19,9% so với tổng giá trị sản xuất ngành nông, lâm, thủy sản, trong đó lĩnh vực NTTS chiếm 2/3 sản lượng và giá trị của ngành thủy sản. Ông Hoàng Minh Giang, Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) cho biết: Để đạt kết quả trên, một trong những giải pháp luôn được tỉnh chú trọng thực hiện đó là cơ cấu lại lĩnh vực NTTS cả về sản phẩm và hình thức sản xuất. Trong đó tập trung mở rộng quy mô, diện tích nuôi trồng; đổi mới, đa dạng các đối tượng NTTS, xác định đầu là đối tượng nuôi chủ lực mang lại hiệu quả kinh tế cao; đồng thời tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học, quy trình kỹ thuật mới vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất, sản lượng, hiệu quả sản xuất trên một đơn vị diện tích, tạo ra các sản phẩm thủy sản có giá trị kinh tế đáp ứng nhu cầu thị trường.



Mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng cho hiệu quả kinh tế cao tại xã Nam Thịnh (Tiên Hải).

đổi mạnh mô hình nuôi quảng canh cải tiến sang thâm canh và công nghệ cao. Năm 2020, Thái Thụy tiếp tục duy trì NTTS 4.331ha, trong đó diện tích nuôi tôm công nghệ cao 60ha. Các hộ NTTS đã tích cực áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và thâm canh tăng vụ. Hàng trăm hộ dân trên địa bàn huyện đã áp dụng thành công mô hình nuôi tôm công nghệ cao. Cách làm mới này không chỉ giúp người dân nuôi 4 - 5 vụ/năm, năng suất đạt từ 8 - 10 tấn/vụ mà còn nuôi tôm qua mùa đông thành công - vụ tôm cho giá trị kinh tế cao nhất trong năm. Điển hình như gia đình ông Đỗ Quang Bốn ở xã Thái Thượng đã xây dựng thành công mô hình nuôi tôm công nghệ cao trong nhà bạt, tăng năng suất nuôi trồng và giá trị kinh tế. Ông Bốn chia sẻ: Ưu điểm của mô hình nuôi tôm công nghệ cao trong nhà bạt là tăng thời vụ và sản lượng, hạn chế thấp nhất rủi ro. Nếu

như trước đây tôm thẻ nuôi 2 vụ/năm thì với công nghệ nuôi trong nhà bạt có thể nuôi tới đến 4 vụ/năm, đưa năng suất nuôi trồng từ 1kg/m<sup>2</sup> lên hơn 2kg/m<sup>2</sup> và đưa trọng lượng tôm thương phẩm từ 70 - 75 con/kg với phương thức nuôi truyền thống lên 30 - 35 con/kg chỉ sau 105 ngày nuôi với phương thức công nghệ cao.

## Khai thác thủy sản theo hướng bền vững

Cùng với tích cực cơ cấu lại lĩnh vực NTTS, các địa phương trong tỉnh cũng đẩy mạnh các hoạt động khai thác thủy sản góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Tuy nhiên, các hoạt động khai thác còn tồn tại một số bất cập gây ảnh hưởng tới nguồn lợi thủy sản. Trước tình hình đó, tỉnh đã thực hiện các giải pháp nhằm khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản theo hướng bền vững. Hiện toàn tỉnh có 1.087 tàu thuyền khai thác thủy sản

với tổng công suất máy chính là 119.780,58CV. Cơ cấu tàu thuyền chuyển dịch theo hướng tăng dần số tàu cá khai thác xa bờ, giảm dần tàu khai thác gần bờ. Ông Vũ Mạnh Thía, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết: Để phát triển nghề khai thác thủy sản có hiệu quả, an toàn và bền vững, ngành Nông nghiệp đã phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định chống khai thác bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định, Luật Thủy sản năm 2017 và kiến thức bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Thường xuyên nắm bắt, theo dõi tình hình hoạt động tàu thuyền trong tỉnh; hướng dẫn, thực hiện nghiêm các quy định về giấy phép khai thác, đăng ký, đăng kiểm tàu cá, bảo đảm an toàn cho người và tàu cá hoạt động trên biển; triển khai lắp đặt máy giám sát hành trình cho các tàu cá có chiều dài thân tàu từ 15m trở lên; thực hiện thu, phát số nhật ký khai thác, báo cáo khai thác thủy sản và xác nhận nguồn gốc thủy sản. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm soát các hoạt động khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Định kỳ thả bỏ sung giống thủy sản xuống các vùng nước tự nhiên nhằm phục hồi và tái tạo nguồn lợi thủy sản.

Thông qua việc triển khai đồng bộ các giải pháp nên nhận thức của các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là cộng đồng ngư dân ven biển về quy định chống khai thác bất hợp pháp, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản có chuyển biến tích cực. Các phương tiện đánh bắt xa bờ không để xảy ra tình trạng vi phạm trong khai thác bị nước ngoài bắt giữ, xử phạt. Hiện tượng ngư dân sử dụng các công cụ, phương pháp khai thác thủy sản mang tính hủy diệt như xung điện, chất độc, chất nổ đã giảm. Một số chủ phương tiện đánh bắt đã cải hoán, nâng cấp tàu có công suất lớn để chuyển sang khai thác thủy sản xa bờ cho hiệu quả kinh tế cao và thân thiện với môi trường. Nhờ vậy, sản lượng khai thác thủy sản hàng năm đều tăng và vượt kế hoạch đề ra. Năm 2020, sản lượng khai thác thủy sản ước đạt 91.520 tấn (tăng 32,6% so với năm 2016); giá trị sản xuất ước đạt 1.394 tỷ đồng (tăng 31,1% so với năm 2016). Kết quả đạt được trong lĩnh vực khai thác thủy sản đã góp phần nâng cao giá trị sản xuất của ngành thủy sản trên địa bàn tỉnh.

Việc phát huy tiềm năng, lợi thế từ biển đã góp phần thúc đẩy hiện thực hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đề ra với mục tiêu xây dựng khu vực ven biển trở thành trọng điểm về kinh tế, qua đó tạo động lực quan trọng thúc đẩy kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

MINH QUÂN

# Đào tạo nghề - lời giải cho bài toán lao động, việc làm

Thái Bình hiện có trên 1,1 triệu người trong độ tuổi lao động, trong đó chủ yếu là lao động nông thôn. Vì vậy, nhu cầu giải quyết việc làm cho người lao động rất lớn. Những năm qua, các đề án, chương trình đào tạo nghề được triển khai tại nhiều địa phương trong tỉnh bước đầu mang lại hiệu quả, góp phần giải quyết việc làm, nâng cao chất lượng cuộc sống của người lao động.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 27 cơ sở giáo dục nghề nghiệp, gồm 4 trường cao đẳng, 5 trường trung cấp và 18 trung tâm công lập và tư thực, trong đó 8/8 huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh đều có trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên. Theo ông Phạm Quang Hòa, Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, hiện nay nước ta đang trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế, việc hội nhập đã mở thêm nhiều việc làm mới, nâng cao thu nhập cho người lao động, tác động mạnh đến phân hóa tiền lương, thu nhập theo khu vực việc làm và ngành nghề. Xu hướng những lao động có chuyên môn kỹ thuật cao sẽ có việc làm ổn định và thu nhập cao, lao động chưa qua đào tạo hoặc tay nghề thấp sẽ thiếu việc làm, thu nhập thấp và thiếu ổn định. Bên cạnh đó, cùng với sự bùng nổ của cách mạng công nghiệp 4.0 sẽ có một sự dịch chuyển lớn nguồn lực lao động, nhiều nghề nghiệp cũ sẽ mất đi và thay vào đó là sự xuất hiện của nhiều nghề nghiệp mới (lĩnh vực kỹ thuật số, lập trình, bảo vệ dữ liệu...). Các yêu cầu về trình độ và kỹ năng của người lao động để đáp ứng yêu cầu việc làm cũng tăng lên. Do đó, nhiều nghề nghiệp cũ sẽ mất đi và thay vào đó là sự xuất hiện của nhiều nghề nghiệp mới (lĩnh vực kỹ thuật số, lập trình, bảo vệ dữ liệu...). Các yêu cầu về trình độ và kỹ năng của người lao động để đáp ứng yêu cầu việc làm cũng tăng lên. Do đó, nhiều nghề nghiệp cũ sẽ mất đi và thay vào đó là sự xuất hiện của nhiều nghề nghiệp mới (lĩnh vực kỹ thuật số, lập trình, bảo vệ dữ liệu...). Các yêu cầu về trình độ và kỹ năng của người lao động để đáp ứng yêu cầu việc làm cũng tăng lên.



Sinh viên Trường Cao đẳng Nghề Thái Bình thực hành sửa chữa ô tô.

trung tâm dạy nghề, trung tâm giáo dục thường xuyên các huyện, thành phố thành trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên. Tiếp đó, tháng 3/2019, UBND tỉnh ban hành đề án "Nâng cao chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh có chuyên môn kỹ thuật cao sẽ có việc làm ổn định và thu nhập cao, lao động chưa qua đào tạo hoặc tay nghề thấp sẽ thiếu việc làm, thu nhập thấp và thiếu ổn định. Bên cạnh đó, cùng với sự bùng nổ của cách mạng công nghiệp 4.0 sẽ có một sự dịch chuyển lớn nguồn lực lao động, nhiều nghề nghiệp cũ sẽ mất đi và thay vào đó là sự xuất hiện của nhiều nghề nghiệp mới (lĩnh vực kỹ thuật số, lập trình, bảo vệ dữ liệu...). Các yêu cầu về trình độ và kỹ năng của người lao động để đáp ứng yêu cầu việc làm cũng tăng lên. Do đó, nhiều nghề nghiệp cũ sẽ mất đi và thay vào đó là sự xuất hiện của nhiều nghề nghiệp mới (lĩnh vực kỹ thuật số, lập trình, bảo vệ dữ liệu...). Các yêu cầu về trình độ và kỹ năng của người lao động để đáp ứng yêu cầu việc làm cũng tăng lên.

Nhằm phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong tỉnh để nâng cao chất lượng đào tạo nghề, giai đoạn 2015 - 2020, trên cơ sở các văn bản của Đảng, Nhà nước, các bộ, ngành, UBND tỉnh đã ban hành nhiều chương trình, đề án về công tác đào tạo nghề. Tháng 9/2016, UBND tỉnh đã ban hành quyết định sáp nhập

năm. Tính trong 4 năm (2016 - 2019) và ước tính năm 2020 thông qua các giải pháp về việc làm, dự kiến toàn tỉnh tạo việc làm mới cho khoảng 166.540 lao động, bình quân đạt 33.310 lao động/năm và đạt 101% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đề ra.

Giai đoạn 2020 - 2025, với mục tiêu bình quân mỗi năm tạo việc làm mới cho khoảng 34.500 lao động trở lên; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 72%. Để đạt được mục tiêu trên, theo ông Phạm Quang Hòa, Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cần thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đề án "Nâng cao chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và hội nhập quốc tế đến năm 2025" để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với thị trường lao động, nhất là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; tăng nhanh tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ để nâng tầm kỹ năng lao động của tỉnh, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động và yêu cầu phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Tiếp tục khuyến khích, tạo điều kiện để các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thực hiện có chế tự chủ theo quy định; đầu tư và mở rộng hoạt động trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên các huyện, thành phố; đồng thời rà soát, sắp xếp lại mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp với tinh thần bảo đảm các cơ sở hoạt động hiệu quả, chất lượng.

NGUYỄN CƯỜNG

## PHỤ NỮ KIẾN XƯƠNG

# Thi đua phát triển kinh tế

Những năm qua, Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) huyện Kiến Xương đã tích cực đổi mới nội dung, phương thức vận động, tổ chức hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước. Trong đó, phong trào thi đua phát triển kinh tế được triển khai rộng khắp, góp phần không nhỏ vào sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Hội LHPN thị trấn Kiến Xương là một trong những điển hình trong thực hiện phong trào thi đua yêu nước. Chị Nguyễn Thị Thanh Huyền, Chủ tịch Hội LHPN thị trấn cho biết: Bằng các nội dung hoạt động có thể như "Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế", "Giúp phụ nữ nghèo có địa chỉ", "Phụ nữ Thái Bình làm theo lời Bác, thực hành tiết kiệm giúp nhau giảm nghèo bền vững" đã khuyến khích, tạo điều kiện cho đồng bào phụ nữ tham gia. Chị em đã tích cực học tập, tiếp thu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, mạnh dạn đầu tư chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa. Thực hiện phong trào

thi đua "Phụ nữ Thái Bình thực hành tiết kiệm giúp nhau giảm nghèo bền vững", Hội đã phát động hình thức tiết kiệm qua các phương tiện hội viên vay, phát động tiết kiệm chi tiêu mỗi hội viên 10.000 đồng/tháng, mỗi cán bộ chỉ hội 50.000 đồng/tháng, mỗi ủy viên ban chấp hành ít nhất 100.000 đồng/tháng. Duy trì 4 tổ tiết kiệm vay vốn Ngân hàng Chính sách xã hội cho 110 hộ vay số tiền trên 4 tỷ đồng. Từ nguồn vốn của ngân hàng đã giúp các hội viên có điều kiện phát triển sản xuất, thoát nghèo vươn lên làm giàu chính đáng.

Thực hiện chủ trương chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu cây trồng, con vật nuôi có giá trị kinh tế cao, những năm qua hội viên phụ nữ trong huyện đã chủ động áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Các mô hình tổ, nhóm phụ nữ tiết kiệm, phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững đã thu hút trên 80% hội viên, phụ nữ tham gia tiết kiệm gần 51 tỷ đồng, giúp 10.835

phụ nữ được vay vốn. Mô hình chuyển giao khoa học kỹ thuật đã khuyến khích phụ nữ nông thôn tham gia, giúp tăng hiệu quả kinh tế trên một đơn vị diện tích đất canh tác, từng bước chuyển sang sản xuất hàng hóa gắn với thị trường tiêu thụ sản phẩm. Nhiều tập thể điển hình trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp như Hội LHPN xã Bình Định, Thanh Tân, Vũ Lễ, Hồng Tiến, Quang Trung, Bình Thành đã hình thành vùng sản xuất hàng hóa gắn với thị trường sản xuất có giá trị kinh tế cao như: dưa chuột, rau màu, bí xanh, ngô ngọt... góp phần tăng thu nhập, cải thiện đời sống của hộ gia đình. Nhiều phụ nữ điển hình tiên tiến như chị Trần Thị Lanh, thôn Giáo Nghĩa, xã Bình Minh là cán bộ chi hội, trưởng thôn vùng giáo dân đã cùng gia đình tích tụ gần 100 mẫu ruộng, đầu tư máy cày, máy cấy tiết kiệm, phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững đã thu hút trên 80% hội viên, phụ nữ tham gia tiết kiệm gần 51 tỷ đồng, giúp 10.835

Thị Hương, ở thôn Luät Trung, xã Quang Lịch đã nhận cấy 14 mẫu ruộng, chăn nuôi hàng nghìn con vịt cho thu nhập hàng trăm triệu đồng mỗi năm.

Bên cạnh đó, hội viên phụ nữ trong toàn huyện còn tích cực mở rộng ngành nghề, duy trì nghề truyền thống, phát triển nghề mới, trở thành lực lượng lao động chủ yếu trong các doanh nghiệp và trong các làng nghề, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động nông thôn. Các cấp hội đã phối hợp với các công ty, trường nghề mở lớp tập huấn kiến thức kinh doanh quy mô hộ gia đình, hỗ trợ tạo điều kiện cho phụ nữ khởi sự kinh doanh, do đó đã khuyến khích nhiều hội viên khởi nghiệp đem lại hiệu quả kinh tế cao. Điển hình như năm 2018, chị Ngô Thị Hồng Vân, hội viên phụ nữ thôn 4, xã Vũ Quý đã thành lập công ty may xuất khẩu, tạo việc làm cho 50 lao động nữ với thu nhập bình quân 4,5 triệu đồng/tháng. Chị Nguyễn Thị Lan, hội viên phụ nữ thôn Tân Tiến, xã Lê

Lợi, là chủ cơ sở may tạo việc làm cho gần 70 lao động với thu nhập từ 4 - 5 triệu đồng/tháng. Không chỉ thi đua phát triển kinh tế, các cấp hội còn chung sức thi đua xây dựng nông thôn mới với nhiều mô hình hiệu quả, có tính lan tỏa cao như: tuyên truyền, vận động hội viên phụ nữ và nhân dân thực hiện tốt công tác đồn điền đổi thửa hiện

đất, làm đường giao thông nội đồng, giao thông nông thôn; xây dựng gần 130km đường hoa nông thôn; đăng ký quản lý các đoạn đường, tuyến phố; tổ chức cho hội viên tham gia tổng vệ sinh đường phố, ngõ xóm định kỳ, phát động trồng cây xanh, hoa, cây cảnh tại các điểm công cộng tạo môi trường cảnh quan sạch, đẹp.

Những dấu ấn thi đua phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới của các cấp hội phụ nữ huyện Kiến Xương không chỉ nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho hội viên mà còn thực hiện hiệu quả công tác xóa đói, giảm nghèo, làm giàu chính đáng, góp phần làm thay đổi diện mạo nông thôn.

THU THÚY



Phụ nữ là lao động chính trong các doanh nghiệp may trên địa bàn huyện Kiến Xương.